

ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH KINH TẾ

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

Bài 28

VỐN ĐẤT VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐẤT

I – MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

- Hiểu được đất đai là tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, nhưng có hạn, do đó phải biết khai thác hợp lí, chăm sóc, cải tạo và bảo vệ vốn đất.
- Biết được hiện trạng vốn đất và các vấn đề sử dụng đất nông nghiệp ở các vùng lãnh thổ của nước ta.

2. Về kĩ năng

- Phân tích bản đồ và biểu đồ, bảng số liệu về hiện trạng sử dụng đất.
- Biết liên hệ thực tiễn ở địa phương về vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên đất.

II – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Bản đồ Cơ cấu sử dụng đất phân theo vùng ở nước ta, năm 2005 trong SGK.
- Một số hình ảnh về các mô hình sử dụng hợp lí đất đai ở vùng núi, trung du và đồng bằng.
- Atlas Địa lí Việt Nam.

III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Trong mục 1 về *Vốn đất đai*, có 2 thuật ngữ cần phân biệt : 1/ Đất trồng (thổ nhưỡng) với ý nghĩa là một thành phần của tự nhiên và 2/ Đất đai với ý

nghĩa là tư liệu sản xuất. Khi phân tích ý nghĩa của việc sử dụng hợp lí vốn đất, GV lưu ý mấy điểm chính sau đây :

– Đất đai là tài nguyên quý giá của quốc gia. Điều này là đúng cho mọi nước, mọi vùng lãnh thổ.

– Đất trồng là tài nguyên khôi phục được.

– Việc sử dụng hợp lí đất đai trong các mục đích kinh tế sẽ nâng cao giá trị sử dụng tài nguyên và đảm bảo phát triển bền vững.

– Vấn đề sử dụng tài nguyên đất hợp lí càng có ý nghĩa khi đặt nó trong hoàn cảnh của nước ta : một nước nhiệt đới ẩm gió mùa, tài nguyên đất dễ bị suy thoái nếu không được sử dụng hợp lí ; một nước đất chật, người đông.

Bảng dưới đây cho thấy cơ cấu sử dụng đất rất khác nhau giữa các vùng.

HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2005 PHÂN THEO VÙNG (%)

Các vùng	Tổng diện tích	Đất nông nghiệp	Đất lâm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất ở	Đất chưa sử dụng
Cả nước	100,0	28,4	43,6	4,2	1,8	22
Trung du và miền núi Bắc Bộ	100,0	14,6	52,4	2,4	1,1	29,5
Đồng bằng sông Hồng	100,0	51,2	8,3	15,5	7,8	17,2
Bắc Trung Bộ	100,0	15,6	55,4	3,8	1,9	23,3
Duyên hải Nam Trung Bộ	100,0	21,2	46,0	5,0	1,4	26,4
Tây Nguyên	100,0	29,2	56,1	2,3	0,8	11,6
Đông Nam Bộ	100,0	53,3	28,4	7,1	2,5	8,7
Đồng bằng sông Cửu Long	100,0	63,4	8,8	5,4	2,7	19,7

Nguồn : Niên giám thống kê 2006.

2. Trọng tâm của bài là mục 2 : Vấn đề sử dụng đất nông nghiệp. GV cần làm rõ sự khác nhau về sử dụng đất ở miền núi và ở đồng bằng. Có thể thấy một số điểm chính sau đây :

– Ở Đồng bằng sông Hồng việc sử dụng hợp lí tài nguyên đất nông nghiệp gắn liền với việc đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, phát triển vụ đông sản xuất hàng hoá. Đồng bằng sông Hồng là nơi có mật độ dân số cao nhất cả nước, lại có

nhiều công trình cơ sở hạ tầng..., đất nông nghiệp bị thu hẹp do mở rộng diện tích đất chuyên dùng và đất ở. Vì vậy, vấn đề quy hoạch tổng thể sử dụng đất có ý nghĩa hàng đầu.

– Ở Đồng bằng sông Cửu Long, việc sử dụng đất nông nghiệp lại liên quan rất mật thiết với việc phát triển thủy lợi, sử dụng và cải tạo đất phèn, đất mặn.

– Ở các đồng bằng nhỏ hẹp Duyên hải miền Trung, vấn đề trồng rừng đầu nguồn, rừng ven biển chắn gió, chống cát bay và việc giải quyết nước tưới trong mùa khô hạn có ý nghĩa rất quan trọng.

– Ở miền núi và trung du, việc sử dụng hợp lí đất nông nghiệp gắn liền với việc phát triển các mô hình nông – lâm kết hợp, phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi gia súc lớn. Cần hạn chế nạn du canh, du cư, đốt nương làm rẫy, phá rừng bừa bãi.

IV – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. GV cho HS đọc mục 1 trong SGK, tóm tắt ý nghĩa của việc sử dụng hợp lí tài nguyên đất. Sau khi tóm tắt các ý đúng và giảng giải thêm, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi số 1 ở cuối bài : *"Tại sao việc sử dụng hợp lí đất đai là điều rất quan trọng trong phát triển kinh tế – xã hội của nước ta, cũng như ở từng vùng ?"*

2. GV cho HS phân tích bảng số liệu 28 (SGK) hoặc biểu đồ về cơ cấu sử dụng đất của cả nước trong hình 28 SGK, từ đó nhận xét về thực trạng sử dụng đất ở nước ta hiện nay.

GV cung cấp thêm số liệu về cơ cấu sử dụng đất theo các vùng (trong SGK) và kết hợp khai thác hình 28 (SGK) để trả lời câu hỏi giữa bài : *Quan sát hình 28 và dựa trên các kiến thức đã học, hãy phân tích đặc điểm về cơ cấu sử dụng đất ở các vùng kinh tế của nước ta.*

3. GV tổ chức cho HS phân tích vấn đề sử dụng đất nông nghiệp ở từng vùng : Đồng bằng sông Hồng, Đồng bằng sông Cửu Long, các đồng bằng Duyên hải miền Trung, Trung du và miền núi Bắc Bộ, Tây Nguyên, dựa vào các ý trong SGK. Lưu ý rằng những kiến thức này rất cần thiết trong các bài sau, nhất là khi học về các vùng. Kiến thức này cũng để trả lời câu hỏi 3 ở cuối bài.

4. Về bài tập số 2 (cuối bài), GV có thể hướng dẫn HS chọn các cặp vùng như sau :

– Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long (hai đồng bằng, hai vùng trọng điểm sản xuất lương thực, thực phẩm).

– Tây Nguyên và Đông Nam Bộ (hai vùng trọng điểm cây công nghiệp).